

BÁO CÁO QUYẾT TOÁN CHI THƯỜNG XUYÊN ĐƠN VỊ 2025
(Kèm theo Quyết định số 962/QĐ-UBND ngày 29/5/2026 của UBND xã Phú Ninh)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Tên đơn vị	Dự toán được cấp	Bao gồm			Kinh phí thực hiện trong năm	Nguồn còn lại	Trong đó	
			Dự toán năm trước chuyển sang	Dự toán đầu năm	Bổ sung trong năm (kể cả số ghi thu, ghi chi)			Chuyển nguồn năm sau	Hủy bỏ
A	B	1=2+3+4-5	2	3	4	6	7=1-6	8	9
	Tổng	147.987,124	99,713	35.129,804	113.100,990	134.252,256	14.104,000	9.312,223	4.791,777
I	Tổng hợp ngân sách xã	147.987,124	99,713	35.129,804	113.100,990	134.252,256	14.104,000	9.312,223	4.791,777
1	Trường Tiểu học Thái Phiên	5.365,263		-	5.365,263	5.361,689	3,574	-	3,574
2	Trường Tiểu học Lê Hoàn	12.082,017		-	12.082,017	12.032,939	49,078	46,878	2,200
3	Trường THCS Chu Văn An	5.465,712		4.995,541	470,171	5.222,594	243,117	240,917	2,200
4	Trường Tiểu học Trần Quốc Toản	6.045,878		-	6.045,878	6.021,492	24,386	21,921	2,465
5	Trường Mẫu giáo Ánh Hồng	4.545,652		4.122,834	422,818	4.543,187	2,465	-	2,465
6	Trường Mẫu giáo Bình Minh	3.038,100		3.006,888	31,212	3.035,900	2,200	-	2,200
7	Trường Mẫu giáo Hoa Mai	3.105,239		2.883,230	222,009	3.102,589	2,650	-	2,650
8	Trường THCS Nguyễn Văn Trỗi	11.396,896	99,713	9.631,564	1.665,619	11.315,019	81,877	27,132	54,745
9	Văn phòng Hội đồng nhân dân và UBND Xã Phú Ninh	6.655,332		2.616,378	4.038,954	6.421,692	233,640	201,150	32,490
10	Văn phòng Đảng ủy Xã Phú Ninh	5.121,168		1.860,233	3.260,936	4.812,040	309,128	306,153	2,976
11	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã Phú Ninh	4.908,224		1.576,114	3.306,359	4.872,863	35,361	4,000	31,361
12	Phòng Văn hóa - Xã hội xã Phú Ninh	34.419,75		2.359,115	32.060,638	28.184,319	6.235,434	2.639,045	3.596,388
13	Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Phú Ninh	756,559		578,008	178,551	675,761	80,799	36,800	43,999
14	Phòng kinh tế xã Phú Ninh	41.630,08		859,523	41.139,691	35.467,013	6.532,200	5.730,177	802,024

STT	Tên đơn vị	Dự toán được cấp	Bao gồm			Kinh phí thực hiện trong năm	Nguồn còn lại	Trong đó	
			Dự toán năm trước chuyển sang	Dự toán đầu năm	Bổ sung trong năm (kể cả số ghi thu, ghi chi)			Chuyển nguồn năm sau	Hủy bỏ
15	Trung tâm cung ứng dịch vụ sự nghiệp công xã Phú Ninh	3.012,618		640,376	2.372,242	2.744,527	268,091	58,050	210,041
16	Công an xã Phú Ninh	398,634		-	398,634	398,634	-	-	-
17	Phòng Giao dịch số 5 - Kho bạc Nhà nước khu vực XIII	40,000		-	40,000	40,000	-	-	-